TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Nguyệt Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Lê Thị Ngọc Thúy**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Vui.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa: Ông **Phan Minh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TL-HSST ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh P**, sinh năm: 1992, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn G, sinh năm: 1964 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1973; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Bản án số 18/2021/HSST ngày 26/3/2023 xử phạt bị cáo Trương Minh P 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 18/02/2022; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Gò Công Đông. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

1/ Dương Văn G, sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh T.

2/ Nguyễn Thị Kim M, sinh năm: 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh T.

3/ Võ Thị N, sinh năm: 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, bị cáo P đang ở nhà tại ấp G, xã T, huyện G, tỉnh T thì có Dương Văn G gọi điện cho bị cáo P hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, bị cáo P đồng ý bán cho G. Sau đó, bị cáo P gọi điện thoại cho một thanh niên mà bị cáo P không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở thị xã Gò Công hỏi mua số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, thanh niên này đồng ý bán cho bị cáo P và đem ma túy lại gần nhà của bị cáo P giao. Khoảng 15 phút sau, thanh niên này đem 02 (hai) đoạn ống nhựa chứa ma túy đá đến giao cho bị cáo P, bị cáo P lấy số ma túy trên bỏ vào túi quần bên phải phía trước của bị cáo đang mặc và nói sẽ trả tiền cho thanh niên này sau. Sau đó, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 63X9-6956 từ nhà bị cáo đến nhà của Dương Văn G để giao (bán) ma túy, mục đích bị cáo P bán lại số ma túy trên cho G với số tiền là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) dư ra số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để tiêu xài cá nhân. Khi bị cáo P đến trước cửa nhà của G thì bị lực lượng Công an khống chế, kiểm tra phát hiện số ma túy trên trong túi quần của bị cáo P, bị cáo P thừa nhận tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích bán lại cho G để lấy tiền lời.

Tang vật thu giữ: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn nghi là ma túy tổng hợp; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ có in chữ "H-VIET"; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, có mặt lưng màu đỏ, màn hình bị nứt bể, không ghi nhận được số IMEI, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số 63X9-6956; số khung: H1ND81N37346; số máy: 52FMHN337346;

Theo Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma tuý, có tổng khối lượng 0,3244 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,1758 gam và mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,1486 gam).

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát nêu là đúng.

Tại cáo trạng số 41/CT-VKS.GCĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trương Minh P về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Minh P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

Đối với Dương Văn G. Qua điều tra, G khai nhận vào ngày 20/4/2023, G có gọi điện thoại cho Trương Minh P hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, G kêu P đem ma túy lại nhà của G để giao ma túy cho G. Khi P vừa đến chuẩn bị giao (bán) ma túy cho G thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Do đó, hành vi của Dương Văn G chưa đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông không khởi tố xử lý là có căn cứ. Đồng thời, hiện tại G không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ, khi làm việc được G có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ cụ thể (chỉ biết ở thị xã Gò Công), người đã bán ma túy cho Trương Minh P. Hiện tại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông chưa xác minh, làm việc được, khi làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn nghi là ma túy tổng hợp; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ có in chữ "H-VIET"

Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, có mặt lưng màu đỏ, màn hình bị nứt bể, không ghi nhận được số IMEI, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại bà Nguyễn Thị Kim M: 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số 63X9-6956; số khung: H1ND81N37346; số máy: 52FMHN337346

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

2.1 Tại phiên tòa bị cáo Trương Minh P thừa nhận do cần tiền tiêu sài nên bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,3244 gam loại Methamphetemine. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

2.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

2.3 Về tình tiết tăng nặng: Do bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nên đây được xem là tái phạm.

2.4 Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.5 Đối với anh Dương Văn G, qua điều tra, anh G khai nhận vào ngày 20/4/2023, G có gọi điện thoại cho Trương Minh P hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, G kêu P đem ma túy lại nhà của G để giao ma túy cho G. Khi P vừa đến chuẩn bị giao (bán) ma túy cho G thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Do đó, hành vi của Dương Văn G chưa đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông không khởi tố xử lý là có căn cứ. Đồng thời, hiện tại G không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ, khi làm việc được G có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2.6 Đối với người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ cụ thể (chỉ biết ở thị xã G), người đã bán ma túy cho bị cáo Trương Minh P. Hiện tại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông chưa xác minh, làm việc được, khi làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2.7 Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 69 ghi ngày 21 tháng 4 năm 2023; có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Phan Văn Thái (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 0,1528 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M1); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,1235 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M2) và 02 (hai) vỏ đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ có in chữ "H-VIET". Đây là chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, có mặt lưng màu đỏ, màn hình bị nứt bể, không ghi nhận được số IMEI, không kiểm tra chất lượng bên trong

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim M: 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số 63X9-6956; số khung: H1ND81N37346; số máy: 52FMHN337346. Do bà M không biết việc bị cáo P mượn xe của mình nhằm mục đích đi bán ma túy.

2.8 Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

2.9 Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Qua ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Trương Minh P phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2/ Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

3/ Xử phạt: Bị cáo Trương Minh P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 20/4/2023

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 69 ghi ngày 21 tháng 4 năm 2023; có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn Liễu (Giám định

viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Phan Văn Thái (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 0,1528 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M1); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,1235 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M2) và 02 (hai) vỏ đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ có in chữ "H-VIET".

Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, có mặt lưng màu đỏ, màn hình bị nứt bể, không ghi nhận được số IMEI, không kiểm tra chất lượng bên trong

Trả lại cho bà : Nguyễn Thị Kim M: 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số 63X9-6956; số khung: H1ND81N37346; số máy: 52FMHN337346.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang).

6/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Minh P nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7/ Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THA.DS huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan THA.HS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nguyệt Hồng